TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 95/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 24 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2018/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Cà Thị P**

Địa chỉ: Bản Mớ, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh **Lường Văn K**

Địa chỉ: Bản Púng Tôm, xã M, thành phố Đ, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Ông Lường Văn C

2, Bà Cà Thị P

3, Anh Cầm Văn D

4, Chị Lường Thị H

Đều trú tại: Bản Púng Tôm, xã M, thành phố Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018.

Căn cứ vào đơn đề nghị ngày 14/9/2018 của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên hòa giải (ông Lường Văn C, bà Cà Thị P, anh Cầm Văn D, chị Lường Thị H).

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cà Thị P và anh Lường Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị P và anh Lường Văn K thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Chị Cà Thị P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lường Ngọc A- sinh ngày 17/5/2013 đến khi đủ tuổi thành niên hoặc đến khi có thay đổi khác. Các đương sự không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3.Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng; Tài sản chung; nợ phải trả; nợ lấy về: Không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Cà Thị P tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.675.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001970 ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B. Trả lại cho chị Cà Thị P 4.525.000đ (Bốn triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh B;*
- *VKSND TP. Đ;*
- *Chi cục THADS TP.Đ;*
- *UBND xã M, TP ĐBP;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thúy Thành